

TP. HCM, ngày 22 tháng 05 năm 2016

BÁO CÁO KẾT QUA SXKD NĂM 2015 DỰ THẢO KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2016 VÀ NHIỆM KỲ 2016 - 2020

*Kính thưa các Đ/C trong HĐQT, BKS & BGD,
Kính thưa Quý vị đại biểu / toàn thể Cổ đông,
Kính thưa Đại Hội.*

Tôi xin thay mặt cho Hội Đồng Quản Trị và Ban Giám Đốc Công ty Cổ phần Điện tử Bình Hòa xin báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2015, dự thảo kế hoạch SXKD 2016 và dự thảo nhiệm kỳ 2016 – 2020. Kính mong các Cổ đông cùng tham gia đóng góp ý kiến, đưa ra các biện pháp cụ thể, thiết thực để ổn định SXKD, nhằm đảm bảo công ăn việc làm cho người lao động và hoàn thành các chỉ tiêu của kế hoạch SXKD.

Phần A: TÌNH HÌNH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2015.

I. Tình hình chung:

Năm 2015, kinh tế thế giới vẫn chưa hoàn toàn vượt qua giai đoạn khó khăn của cuộc khủng hoảng tài chính, suy thoái kinh tế và đang phải đối mặt với sự phục hồi không đồng đều, mất cân đối và thiếu ổn định. Trong nước, các doanh nghiệp vẫn tiếp tục đương đầu với những điều kiện bất lợi, như: giá nguyên vật liệu đầu vào tăng, tiền thuê đất tăng, lương tối thiểu tăng, điện, nước tăng... Công ty CP Điện tử Bình Hòa chủ yếu làm hàng gia công xuất khẩu nên cũng không thoát khỏi sự ảnh hưởng đó.

1.1 Những thuận lợi:

- Đã thực hiện việc cải tiến về tài chính và nhân sự trong toàn Công ty.
- Tiếp tục duy trì quy chế tiền lương mới và tăng thu nhập cho người lao động.
- Hàng tháng có buổi họp để tổng kết cải tiến công tác quản lý toàn Công ty.
- Phát huy có hiệu quả việc thực hiện 5S vào quá trình sản xuất,
- Đã làm việc với các chuyên gia Hàn Quốc trong lộ trình chuyển giao công nghệ thiết kế, chế tạo & sản xuất biến thế, hy vọng sẽ mở rộng sản xuất biến thế trong tương lai.
- Cùng với Cty E-CUBIC – Hàn Quốc để nhanh chóng hoàn tất Dự án Liên doanh sản xuất Chip điện tử : đây sẽ là dự án lớn và triển vọng cho VBH trong năm 2016 và những năm tiếp theo.

1.2 Những khó khăn:

- Do thu nhập của CB CNV vẫn còn thấp so với mặt bằng chung nên Công ty buộc phải tăng thêm thu nhập – ảnh hưởng rất nhiều đến lợi nhuận của Công ty.
- Đơn hàng & số lượng sản phẩm xuất khẩu bị giảm, thực hiện không đạt được so với kế hoạch đề ra.
- Hai khách hàng lớn hợp tác lâu năm với VBH là TLMs & TOHO liên tục nhiều năm và hiện nay vẫn còn đang bị lỗ nên việc đề nghị hỗ trợ đơn giá gia công rất khó khăn.
- Do nguồn nhân lực luôn biến động – phải tuyển thêm công nhân mới, tăng chi phí trợ cấp mất việc làm và chi phí đào tạo công nhân mới.
- Hầu hết các chi phí đầu vào đều tăng cao: lương tối thiểu tăng, tiền thuê đất tăng 200%, phát sinh tiền thuế đất phi nông nghiệp, chi phí bị phạt và phải mua bản quyền sử dụng phần mềm máy tính của Microsoft... đã ảnh hưởng rất lớn đến hiệu quả SXKD.

II. Kết quả hoạt động SXKD:

2.1 Lao động & Thu nhập:

- Lao động:

- + Đầu năm 2015 : 452 người.
- + Ngày 31/12/2015 : 384 người.
- + Bình quân trong kỳ : 417 người → Giảm 35 người - chiếm 7,74%.
Trong đó đã ký HĐLĐ : 377 người và chưa ký HĐLĐ: 07 người.
- Lao động nữ : 229 người (chiếm 59,64%).

- Thu nhập bình quân đầu người/ tháng:

- Thu nhập BQ / tháng: 4.889.000 / 5.000.000 đồng KH 2015 - đạt 97,78%.
- So với cùng kỳ 2014 - 4.882.000 đồng - đạt 100,14%.

2.2 Các chỉ tiêu đạt được:

Stt	Nội dung	KH 2015 (tỷ đồng)	Thực hiện 2015 (tỷ đồng)	% Kế hoạch	Thực hiện năm 2014 (tỷ đồng)	% Cùng kỳ 2014
01	Giá trị SXCN	230,634	198,791	86,19	212,454	93,57
02	Tổng doanh thu	102,786	90,429	87,98	96,959	93,27
03	Kim ngạch XK (USD)	7.868.000	6.437.400	81,82	7.447.170	86,44
04	Nộp ngân sách	16,190	14,407	88,99	13,768	104,64
05	Lợi nhuận trước thuế	3,855	- 5,627	/	- 4,905	/
06	Thu nhập BQ đầu người/ tháng (đồng)	5.000.000	4.889.000	97,78	4.898.000	99,81
07	Cổ tức tối thiểu	06,00%	00,00%	/	00,00%	/

2.3 Các sản phẩm thực hiện chủ yếu:

Stt	Các sản phẩm chính	KH 2015 (cái)	Thực hiện 2015 (cái)	% Kế hoạch	Thực hiện năm 2014 (cái)	% Cùng kỳ 2014
I. Xuất khẩu:						
01	Choke coil	6.600.000	5.448.187	82,55	6.289.174	86,63
02	Coil FR	749.000	1.193.952	159,41	701.100	170,30
03	Biến thế TLMS	575.000	479.667	83,42	531.926	90,18
04	Bộ nguồn TLMS	164.000	125.215	76,35	155.678	80,43
05	Biến thế Nexus	105.000	119.200	113,52	91.915	129,69
II. Nội địa:						
01	GC dây wire phone	60.000.000	20.370.000	33,95	58.538.000	34,80
02	Bộ LK Tivi (T)	200.000	198.200	99,10	185.585	106,80

III. Phân tích hiệu quả SXKD:

Trong năm 2015, Công ty đã thực hiện rất nhiều việc cải tiến để đem lại hiệu quả trong sản xuất kinh doanh góp phần ổn định trong sản xuất, đảm bảo về số lượng, chất lượng, thời gian giao hàng cho khách hàng như: cải tiến công tác tài chính và nhân sự, áp dụng nhiều biện pháp để phát huy mọi nguồn lực như duy trì 02 tổ cải tiến chất lượng tương ứng cho 02 đối tác lớn nhất của Công ty là TDK-LAMBDA (M) & TOHOZINC, với mục đích để kiểm soát chặt chẽ quy trình công nghệ, giảm tỉ lệ vật tư tiêu hao, giảm tỉ lệ phế phẩm và nâng cao chất lượng sản phẩm.

Cải tiến và áp dụng việc trả lương cho Cán bộ quản lý tại các Phân xưởng vào đơn giá khoán sản phẩm nhằm gắn liền trách nhiệm của Cán bộ quản lý với từng đơn vị, sử dụng nhân lực có hiệu quả và tăng năng suất lao động, thưởng thêm cho Ban Quản đốc các Phân xưởng nếu hàng tháng có bình quân tiền lương khoán của đơn vị mình đạt trên

4.400.000 đồng/người. Căn cứ vào STD - định mức thời gian sản xuất cho sản phẩm - để tính toán nguồn nhân lực cần thiết cho cả 05 Phân xưởng trực tiếp sản xuất nhằm đáp ứng KHSX và giao hàng của từng khách hàng, cũng như điều chuyển kịp thời công nhân sản xuất giữa các đơn vị - sử dụng hợp lý & hiệu quả nguồn nhân lực trong Công ty.

Tổ chức định kỳ kiểm tra và khen thưởng phong trào 5S tại các đơn vị trực tiếp sản xuất mỗi tháng 01 lần nhằm tạo ra môi trường sản xuất luôn được gọn gàng, sạch sẽ, ngăn nắp – tăng năng suất lao động và giảm tỷ lệ % khiếu nại của khách hàng...

Năm 2015, cũng tồn tại rất nhiều khó khăn do ảnh hưởng nặng nề của khủng hoảng kinh tế & tài chính toàn cầu nên đơn hàng từ các khách hàng nước ngoài gửi đến VBH bị giảm đáng kể, thông thường doanh thu xuất khẩu thường chiếm khoảng 80% tổng doanh thu, hiện tại chỉ còn chiếm khoảng 40%. Bên cạnh đó, ở Việt Nam hàng loạt các chi phí tăng rất cao như: điện, nước, lương tối thiểu... và những hệ lụy của các năm trước để lại như bị trích lập dự phòng gần 02 tỷ đồng do dự án khai thác mặt bằng tại 204 Nơ Trang Long vào 2010 bị ngưng lại, tiền bị phạt và mua phần mềm Microsoft, đóng thuế đất phi nông nghiệp là... tất cả những lý do trên đã ảnh hưởng rất nhiều đến lợi nhuận của Công ty trong năm 2015.

Về lợi nhuận trước thuế. theo báo cáo tài chính năm 2015 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán AFC lập ngày 14/03/2016, Công ty Cổ phần Điện tử Bình Hòa bị lỗ tổng cộng: **5.627.420.239 đồng**.

Trong đó bao gồm 02 nguyên nhân chính như sau:

Nguyên nhân 01: Lỗ trong SX- KD chính : **3.644.796.845 đồng**.

1/ Do thu nhập của CB CNV vẫn còn thấp so với mặt bằng chung nên Công ty buộc phải tăng thêm thu nhập với kế hoạch là 5,000,000 đồng/người/tháng. Việc này đã làm tăng thêm 3,5 tỷ tiền lương trong 2015.

2/ Do số lượng đơn hàng ít, doanh thu thực hiện là 90,429/ 102,786 tỷ đồng, đạt 87,98% so với kế hoạch: không đạt 12 tỷ đồng. Trong đó, doanh thu XK đạt 33,266 / 40,313 tỷ đồng, đạt 82,52% so với kế hoạch: thấp hơn kế hoạch 7,461 tỷ đồng.

Các sản phẩm xuất khẩu chủ yếu :

Tên sản phẩm	Doanh thu theo kế hoạch	Doanh thu thực hiện
Cuộn dây Choke Coil	19.250.310.000 đồng	16.748.328.578 đồng
Bộ nguồn ổn áp	2.906.793.000 đồng	2.384.304.835 đồng
Biến thế	16.434.841.000 đồng	11.997.967.452 đồng
Tổng cộng:	38.591.944.000 đồng	31.130.600.865 đồng

3/ Các chi phí đầu vào của năm 2015 đều tăng cao. Trong đó, đặc biệt các chi phí có ảnh hưởng rất lớn đến hiệu quả SXKD là: lương tối thiểu tăng 15%, tiền thuê đất tăng 200% so với 2014 là 2,138 tỷ đồng, tiền phạt và mua phần mềm Microsoft là 0,676 tỷ đồng, đóng thuế đất phi nông nghiệp là 0,133 tỷ đồng.

Nguyên nhân 02: Lỗ do trích lập dự phòng đầu tư tài chính và trích lập dự phòng nợ khó đòi: **1.982.623.394 đồng**

Bao gồm:

1/Lỗ do trích lập dự phòng dự án 204 Nơ Trang Long với Cty TECCO: 446.500.000 đồng.

Công ty đã ký Hợp đồng hợp tác kinh doanh số 11/HĐNT ngày 09 tháng 12 năm 2008 với Công ty Cổ phần Đầu Tư Xây Dựng và Ứng Dụng Công Nghệ Mới - TECCO để thực hiện dự án Cao ốc căn hộ - Thương mại dịch vụ - Văn phòng cho thuê tại số 204 Nơ Trang Long, phường 12, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh. Trong quá trình thực hiện công ty TECCO có đề nghị Công ty hỗ trợ tạm ứng 446.500.000 đồng để lo các thủ tục ban đầu. Do số tiền tạm ứng này đã gần 08 năm, Hợp đồng không thực hiện được, vì vậy Kiểm toán trích lập Dự phòng Đầu tư tài chính 100% số tiền là 446.500.000đồng.

2/ Lỗ do trích lập Dự phòng Nợ khó đòi: 1.536.123.394 đồng.

Trong đó gồm:

a/ Trích lập dự phòng trả trước cho DNTN TM Ngân Long: 251.505.920 đồng.

Năm 2014 Công ty TNHH Kiểm toán AFC đã trích lập dự phòng 50% tương ứng với số tiền: 1.547.514.800 đồng. Tuy nhiên đến thời điểm 31/12/2015 DNTN TM Ngân Long vẫn chưa thực hiện thanh toán nên Công ty TNHH Kiểm toán AFC đã trích lập dự phòng thêm 20% tương ứng với số tiền: 251.505.920 đồng.

b/ Trích lập dự phòng trả trước cho Công ty TNHH Thương Mại Kiến Quang: 844.000.000 đồng.

Ngày 11/11/2014, Công ty CP Điện tử Bình Hòa (VBH) ký Hợp đồng với Công ty TNHH Thương Mại Kiến Quang số 100 & 101 HĐ/BH-KH cung cấp bộ linh kiện đầu thu giải mã KTS cho VBH tổng giá trị của 02 Hợp đồng là: 3.322.000.000 đồng. Do chưa thực hiện nên Công ty TNHH Kiểm toán AFC đã trích lập dự phòng 30% số tiền trả trước cho người bán tương ứng với số tiền: 384.000.000 đồng và đã trích lập dự phòng 50% số tiền trả trước cho người bán tương ứng với số tiền: 460.000.000 đồng. Tổng cộng số tiền trích lập dự phòng Nợ khó đòi đối với Công ty TNHH Thương Mại Kiến Quang là: 844.000.000 đồng.

c/ Trích lập dự phòng nợ khó đòi Công ty CP TM-DV Bình Minh tiền thuê nhà xưởng: 132.280.202 đồng.

Bao gồm số tiền nợ từ 06 tháng đến dưới 12 tháng là: 74.380.794 đồng nên Công ty TNHH Kiểm toán AFC trích lập dự phòng 30% tương ứng với số tiền: 22.314.238 đồng và số tiền nợ từ 12 tháng đến dưới 24 tháng là: 219.931.928 đồng nên Công ty TNHH Kiểm toán AFC trích lập dự phòng 50% tương ứng với số tiền: 109.965.964 đồng. Tổng cộng số tiền trích lập dự phòng Nợ khó đòi đối với Công ty TM-DV Bình Minh tiền thuê nhà xưởng: 132.280.202 đồng.

d/ Trích lập dự phòng nợ khó đòi Huỳnh Anh Hiệp tiền thuê kho: 40.705.000 đồng.

Số tiền nợ từ 12 tháng đến dưới 24 tháng là: 80.410.000 đồng nên Công ty TNHH Kiểm toán AFC trích lập dự phòng 50% tương ứng với số tiền: 40.705.000 đồng.

e/ Trích lập dự phòng nợ khó đòi Công ty CP Điện tử Thủ Đức 1 tiền mua hàng: 195.240.810 đồng.

Số tiền nợ từ 06 tháng đến dưới 12 tháng là: 650.802.700 đồng nên Công ty TNHH Kiểm toán AFC trích lập dự phòng 30% tương ứng với số tiền: 195.240.810 đồng.

f/ Trích lập dự phòng nợ khó đòi INQUEST tiền gia công board mach: 72.391.462 đồng.

Bao gồm số tiền nợ từ 06 tháng đến dưới 12 tháng là: 79.352.444 đồng nên Công ty TNHH Kiểm toán AFC trích lập dự phòng 30% tương ứng với số tiền: 23.805.733 đồng. Và số tiền nợ từ 12 tháng đến dưới 24 tháng là: 97.171.458 đồng trích lập dự phòng 50% tương ứng với số tiền: 48.585.729 đồng. Tổng cộng số tiền trích lập dự phòng nợ khó đòi đối với Công ty INQUEST là 72.391.462 đồng.

IV. Các hoạt động khác:

4.1 Hoạt động quản lý tài chính - thống kê:

Công ty luôn thực hiện nghiêm chỉnh các chế độ quản lý và báo cáo tài chính với Nhà nước. Hàng tháng, hàng quý đều gửi báo cáo đến các cấp chủ quản, cơ quan quản lý cấp trên đúng hạn và kịp thời, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ nộp ngân sách cho Nhà nước. Đồng thời, Công ty cũng thực hiện nghiêm túc các báo cáo tài chính định kỳ, đúng thời hạn cho Trung tâm giao dịch Chứng khoán Hà Nội và phân công người theo dõi diễn biến Cổ phiếu của Công ty đã được niêm yết & giao dịch trên sàn chứng khoán Hà Nội để nắm bắt thông tin và kịp thời xử lý cho phù hợp.

4.2 Công tác - lao động - tiền lương:

Trong năm 2015, Công ty vẫn tiếp tục cải tiến & thực hiện chính sách tiền lương mới: tính toán đơn giá gia công mới dựa trên Thời gian chuẩn – Standard Time & Đơn giá tiền lương lao động – Labor Cost để áp dụng cho các Phân xưởng trực tiếp sản xuất đang

hưởng chế độ khoán sản phẩm; trong năm 2015, Công ty tiếp tục áp dụng trả lương cho Cán bộ quản lý vào đơn giá khoán sản phẩm tại các Phân xưởng trực tiếp sản xuất nên đã từng bước sử dụng nhân lực có hiệu quả và tăng năng suất lao động.

4.3 Sáng kiến, cải tiến, hợp lý hóa sản xuất :

Công ty luôn coi trọng chất lượng sản phẩm, cải tiến kỹ thuật để tăng năng suất lao động, thực hành tiết kiệm trong sản xuất như: tiết kiệm vật tư, điện, nước, lao động sống, giảm thiểu tối đa các chi phí ẩn trong sản xuất... là những vấn đề luôn được quan tâm thực hiện tại Công ty. Trong năm 2015, Hội đồng sáng kiến phối hợp với Ban ME của Công ty đã xét và công nhận 16 giải pháp sáng kiến cải tiến – hợp lý hóa sản xuất với tổng giá trị làm lợi là 59.809.000 đồng, điển hình như: Chế tạo đế cắt chân sản phẩm biến thể của TLMS, chế tạo gá định vị trước khi bơm keo cho sản phẩm Choke Coil FK – 120EK – 3602RS, chế tạo gá sử dụng kim hơi cắt chân sản phẩm FR của TOHO...

Duy trì việc hoạt động có hiệu quả Tổ sản phẩm mới bao gồm các thành viên của Phòng Kỹ Thuật và Phòng Kế Hoạch Vật Tư để nghiên cứu, tìm kiếm các sản phẩm mới, khách hàng mới, nhằm tăng cường các sản phẩm hiện hữu và đẩy mạnh việc kinh doanh các sản phẩm điện - điện tử của Công ty. Cụ thể, trong năm 2015, Công ty đã ký được HĐ và tiến hành sản xuất hàng loạt nhiều sản phẩm của các khách hàng mới như: Board mạch TV cho công ty TNHH Điện tử Điện lạnh Darling, mạch điện tử các loại cho công ty Chienowa... với tổng doanh thu là 14.998.600.000 đồng.

4.4 Công tác PCCC, vệ sinh an toàn lao động, xử lý ô nhiễm môi trường, an ninh trật tự tại đơn vị:

Công ty đã thực hiện tốt công tác phòng cháy chữa cháy, đào tạo và tập huấn theo đúng định kỳ, trang bị đầy đủ các phương tiện & dụng cụ theo yêu cầu của đội PCCC Quận Bình Thạnh và Khu Công nghiệp Hồ Nai như: hệ thống nước chữa cháy vách tường, hệ thống báo cháy tự động tại các Phân xưởng sản xuất, bình chữa cháy tự động tại kho hoá chất, bình CO₂, thang chuyên dùng, đặt biển báo lối chỉ dẫn thoát nạn ở các khu vực trong Công ty, nhằm đáp ứng tình trạng khẩn cấp khi có xảy ra sự cố. Mọi người lao động trong Công ty đều được đào tạo về ATLĐ, đã thiết lập mạng lưới ATLĐ và Vệ Sinh Viên trong các tổ sản xuất. Hàng năm, đều tổ chức đào tạo & tập huấn cho người lao động về an toàn lao động, quán triệt nâng cao ý thức phòng chống cháy nổ, thực hiện việc báo cáo giám sát môi trường và báo cáo quản lý chất thải nguy hại theo đúng quy định của luật bảo vệ môi trường.

Về chăm sóc sức khỏe cho CB-CNV. Năm 2015, Công ty đã tổ chức cho toàn thể CB CNV khám sức khỏe theo định kỳ. Với phương châm “An toàn mọi mặt, không để xảy ra cháy nổ, tai nạn lao động, mất mát tài sản”, bằng sự quan tâm và hành động cụ thể của Ban Lãnh đạo Công ty, trong nhiều năm qua cũng như năm 2015 đã không để xảy ra trường hợp đáng tiếc nào.

Phần B: DỰ THẢO KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2016

Năm 2016, theo dự báo thì nền kinh tế thế giới đã có nhiều cải thiện, tuy nhiên vẫn còn tiếp tục chịu ảnh hưởng đáng kể từ cuộc khủng hoảng. Đồng thời, tình hình kinh tế trong nước cũng vẫn còn những diễn biến phức tạp và khó lường... chắc chắn sẽ tác động tiêu cực đến tất cả các hoạt động kinh tế - xã hội, đặc biệt ảnh hưởng rất xấu đến tình hình sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp.

Từ nhận định trên, năm 2016 Công ty Cổ phần Điện tử Bình Hòa – VBH dự thảo kế hoạch SXKD như sau:

I.Mục tiêu:

1.1 Phần đầu đạt thu nhập bình quân đầu người/ tháng: 5.000.000 đồng.

1.2 Phần đầu lợi nhuận trước thuế đạt: 3.000.000.000 đồng.

II. Dự thảo kế hoạch SXKD 2016:

2.1 Các chỉ tiêu:

Stt	Nội dung	KH 2016 (tỷ đồng)	Thực hiện 2015 (tỷ đồng)	% Cùng kỳ 2015
01	Giá trị SXCN	146,800	198,791	73,85
02	Tổng Doanh Thu	86,000	90,429	95,10
03	Kim ngạch XK	USD 4.734.000	USD 6.437.400	73,54
04	Nộp ngân sách	14,500	14,407	100,65
05	Lợi nhuận trước thuế	3,000	- 5,627	/
06	Thu nhập BQ người/ tháng (đồng)	5.000.000	4.889.000	102,27
07	% Cổ tức tối thiểu	0,00	0,00	/

2.2 Các sản phẩm:

Stt	Các sản phẩm chính	KH 2016 (cái)	Thực hiện 2015 (cái)	% Cùng kỳ 2015
<u>I. Xuất khẩu:</u>				
1	Choke coil	5.437.000	5.448.187	99,79
2	Coil FR	994.000	1.193.952	83,25
3	Biến thế TLMs	202.000	479.667	42,11
4	Bộ nguồn TLMs	42.000	125.215	33,54
5	Biến thế Nexus	23.000	119.200	19,30
<u>II. Nội địa:</u>				
1	Dây Wire Phone	3.000.000	20.370.000	14,73
2	Bô LK Tivi (T)	180.000	198.200	90,82
3	Board mạch Tivi (D)	62.000	45.050	137,62
4	TV LED	4.000	1.200	333,33

III. Các biện pháp thực hiện:

Nhằm hoàn lĩ năm 2015 cũng như đảm bảo đạt được các chỉ tiêu về Dự thảo kế hoạch SXKD năm 2016 đã đề ra, trong đó kế hoạch lợi nhuận trước thuế đạt 3,000,000,000 đồng Công ty cần triển khai các biện pháp như sau:

1. ĐHCĐ tiếp tục ủy quyền cho HĐQT công ty quyết định thực hiện toàn bộ các nội dung liên quan đến dự án khai thác lợi thế đất tại địa chỉ 204 Nơ Trang Long – Phường 12 – Quận Bình Thạnh – TP.HCM (lựa chọn đối tác, phương thức đầu tư, giá thành ...) và báo cáo kết quả thực hiện cho ĐHCĐ trong phiên họp gần nhất.

2. Sẽ định hướng sản xuất của công ty vào lĩnh vực công nghiệp phụ trợ.

3. Kế hoạch Lợi nhuận trước thuế cho SXKD : 1.000.000.000 đồng.

Do 02 khách hàng lớn của Nhật Bản là công ty TDK LAMBDA (M)–TLMs & công ty TOHOZINC–TOHO hợp tác gia công xuất khẩu theo công nghệ OEM với Công ty rất lâu từ 1992, hiện nay 02 công ty đều bị lĩ rất nặng nên việc hỗ trợ về đơn giá gia công cho Công ty là rất khó khăn. Đối với công ty TOHO, đã đảm bảo số lượng sản phẩm cuộn dây Choke coil 510.000 cái / tháng và cuộn dây FR 110.000 cái / tháng và sẽ gửi chuyên gia sang Công ty hỗ trợ cải tiến quy trình công nghệ, tăng năng suất lao động... để sản xuất có hiệu quả nhất, nên Công ty sẽ tiếp tục hợp tác với khách hàng này. Đối với công ty TLMs, Công ty sẽ chấm dứt hợp tác sản phẩm Bộ nguồn vào cuối tháng 06/2016 và sản

phẩm Biến thể vào cuối tháng 09/2016 theo lộ trình đã được 02 bên thống nhất để đảm bảo nguyên tắc 4M vì khách hàng này không đảm bảo số lượng sản xuất và trong tương lai số lượng sẽ bị giảm mạnh.

Vi vậy trong 06 tháng đầu năm 2016 Công ty sẽ bị lỗ, bắt đầu tháng 07 Công ty sẽ phần đầu có lãi và cả năm 2016 Công ty sẽ có lãi.

4. Kế hoạch hoàn nhập từ trích lập dự phòng 2014 & 2015 : 2,000,000,000 đồng.

Phần đầu cùng Tổng Công ty để tích cực tìm nhà đầu tư tiềm năng để khai thác có hiệu quả mặt bằng tại số 204 Nơ Trang Long, phường 12, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh trong năm 2016. Trên cơ sở đó sẽ chi hỗ trợ cho công ty TECCO số tiền 2.066.944.211 đồng mà trước đây công ty TECCO đã bỏ ra để lo thủ tục ban đầu khi thực hiện Hợp đồng hợp tác kinh doanh số 11/HĐNT ký ngày 09 tháng 12 năm 2008 với Công ty CP Điện tử Bình Hòa thực hiện dự án Cao ốc căn hộ - Thương mại dịch vụ - Văn phòng cho thuê tại số 204 Nơ Trang Long, phường 12, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh. Khi nhận được số tiền hỗ trợ này, TECCO sẽ thanh toán lại cho VBH 03 khoản nợ đã bị trích lập dự phòng năm 2014 là 1.502.658.918 đồng; kết chuyển 83.227.909 đồng vào chi phí và 2015 là 446.500.000 đồng.

5. Đối với các khách hàng hiện đang còn nợ Công ty, sẽ chỉ đạo 02 phòng chức năng của Công ty là Phòng Kế hoạch Vật tư & Phòng Kế toán Tài chính tích cực thu hồi công nợ. Đặc biệt đối với công nợ của 03 công ty: Ngân Long, Kiến Quang, Điện tử Thủ Đức 01, sẽ giao cụ thể cho Đ/C Hà Hữu Quang - Phó Giám Đốc Công ty, phụ trách Kế hoạch Vật tư & Kinh doanh lên kế hoạch để chỉ đạo trực tiếp Tổ Sản phẩm mới và Phòng Kế hoạch Vật tư & Kinh doanh có phương án hợp tác sản xuất các sản phẩm để tiêu thụ nội địa và xuất khẩu, nhằm mục đích duy trì phát triển sản xuất, tạo doanh thu mới, lợi nhuận mới và tích cực thanh toán công nợ cũ.

6. Tận dụng khai thác mặt bằng cho thuê: Trên cơ sở sản phẩm Bộ nguồn chỉ sản xuất đến hết tháng 05/2016 và các sản phẩm Biến thể của TLMs, sản phẩm Biến thể của Nexus, dây Wire Phone sẽ sản xuất đến hết tháng 06/2016... diện tích mặt bằng sẽ dôi dư ra khoảng 2.500 m2, việc này sẽ phân công cụ thể cho Đ/C Lê Thị Ngọc Thủy – Kế Toán Trưởng Công ty, lên kế hoạch chi tiết về doanh thu & lợi nhuận.

7. Đối với các sản phẩm dự án mới : Tiếp tục tìm kiếm / xúc tiến thương mại để tìm thêm các sản phẩm mới / khách hàng mới đầy tiềm năng để đảm bảo tăng doanh thu, tăng lợi nhuận cho công ty. Đặc biệt sẽ quan tâm 02 dự án đang triển khai : nhận chuyển giao công nghệ sản xuất Biến thể từ Chính phủ Hàn Quốc và xúc tiến đẩy mạnh thủ tục hợp tác liên doanh với công ty ECUBIC – Hàn Quốc để sản xuất Chip Điện tử tại Việt Nam.

3.3/ Đối với các dịch vụ :

Phát huy các dịch vụ hiện hữu như : cho thuê kho tàng nhà xưởng, dịch vụ bán vật tư, dịch vụ hàng hóa ... xem xét lại tổng thể mặt bằng trong công ty để ưu tiên cho thuê nhằm tăng doanh thu và lợi nhuận cho công ty.

Phần C: DỰ THẢO NHIỆM KỲ 2016 - 2020

Nhằm đảm bảo và thực hiện tốt nhất dự thảo kế hoạch SXKD 2016 – 2020, Công ty CP Điện tử Bình Hòa đề xuất cơ cấu toàn diện mô hình hoạt động bao gồm các nội như sau:

1. Tổ chức lại, cơ cấu lại sản phẩm / khách hàng:

+ Sản phẩm xuất khẩu: bao gồm cuộn dây Choke Coil & cuộn dây FR của khách hàng TOHOZINC – TOHO.

+ Sản phẩm nội địa: bao gồm hợp tác mua bộ linh kiện TIVI LED để lắp ráp bán thành phẩm với khách hàng TCL-VN & mua bộ linh kiện TIVI LED để lắp ráp mạch điện tử, lắp ráp bán thành phẩm với khách hàng Darling – VN. Việc hợp tác với 02 khách hàng này chủ yếu là thực hiện dịch vụ nhập khẩu bộ linh kiện TIVI LED và gia công lắp ráp các bán thành phẩm chi tiết của TIVI LED với công thực hiện không đáng kể.

+ Ngoài ra Công ty còn hợp tác kinh doanh và tiêu thụ các sản phẩm điện tử gia dụng trong nước với 03 công ty: Ngân Long, Kiến Quang, Điện tử Thủ Đức 01, nhằm mục đích duy trì phát triển sản xuất, tạo doanh thu mới, lợi nhuận mới và tích cực thanh toán công nợ cũ.

2. Tổ chức lại, cơ cấu mô hình tổ chức:

+ Hiện tại Công ty đang thực hiện SXKD với mô hình tổ chức là Giám Đốc điều hành, bên cạnh có Ban Giám Đốc, các phòng ban chức năng giúp việc và các phân xưởng trực tiếp sản xuất.

+ Dự kiến sẽ thay đổi theo mô hình tổ chức là Tổng Giám Đốc sẽ điều hành các Giám Đốc trực thuộc tương ứng với các sản phẩm / khách hàng độc lập với nhau, như vậy sẽ giao quyền chủ động hơn cho các Giám Đốc thành viên, giảm bớt nhân sự bộ phận khối gián tiếp, góp phần SXKD có hiệu quả.

3. Dự kiến kế hoạch SXKD 2017 - 2020:

3.1 Các sản phẩm:

Đơn vị tính: cái.

Stt	Các sản phẩm chính	KH 2017	KH 2018	KH 2019	KH 2020
	<u>I / Xuất khẩu:</u>				
01	Choke coil	6.000.000	6.120.000	6.300.000	6.500.000
02	Coil FR	1.000.000	1.100.000	1.200.000	1.300.000
	<u>II/ Nội địa:</u>				
03	Bô LK Tivi (T)	200.000	210.000	230.000	250.000
04	Board mạch Tivi (D)	70.000	80.000	100.000	120.000
05	TV LED	5.000	7.000	10.000	12.000

3.2 Các chỉ tiêu:

Đơn vị tính: VN đồng

Stt	Nội dung	KH 2017	KH 2018	KH 2019	KH 2020
01	Giá trị SXCN	132.000.000.000	142.000.000.000	160.000.000.000	178.000.000.000
02	Tổng Doanh Thu	75.000.000.000	83.000.000.000	97.000.000.000	110.000.000.000
03	Kim ngạch XK	USD 4.230.000	USD 4.350.000	USD 4.509.000	USD 4.680.000
04	Nộp ngân sách	15.000.000.000	15.500.000.000	16.000.000.000	17.000.000.000
05	Lợi nhuận trước thuế	4.000.000.000	4.400.000.000	4.750.000.000	5.000.000.000
06	Thu nhập BQ người/ tháng	5.000.000	5.500.000	6.000.000	7.000.000
07	% Cổ tức tối thiểu	/	05	10	12

3.3 Giải thích thêm:

Bắt đầu từ năm 2017 Công ty chỉ còn hợp tác sản xuất 02 sản phẩm cuộn dây Choke Coil & sản phẩm cuộn dây FR với công ty TOHOZINC – TOHO, sẽ cùng khách hàng này phân đấu đảm bảo tối thiểu số lượng lần lượt là 510.000 cái / tháng và 110.000 cái / tháng và tổ chức sản xuất hiệu quả nhất để có lãi.

Với mức tăng trưởng bình quân 10% hàng năm, hy vọng việc xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh cho Công ty từ 2017 – 2020 là có khả năng thực hiện được. Trong đó sẽ cố gắng đảm bảo có lợi nhuận trước thuế để năm 2018 Công ty sẽ hoàn lỗ của 02 năm 2014 & 2015 và chia cổ tức 05%, tiếp tục 2019 sẽ là 10% và năm 2020 sẽ là 12%.

Bên cạnh đó tăng cường giao lưu, xúc tiến thương mại để tìm thêm các sản phẩm mới / khách hàng mới... phù hợp với tính năng, yêu cầu kỹ thuật sản phẩm, kinh nghiệm sản xuất và nguồn lực của Công ty để hợp tác sản xuất mới, tìm thêm doanh thu mới, lợi nhuận mới.

Đặc biệt sẽ quan tâm 02 dự án đang triển khai: dự án 01 – nhận chuyển giao công nghệ sản xuất sản phẩm Biến thế từ Chính phủ Hàn Quốc – sẽ cố gắng cùng với Lãnh đạo Tổng công ty và Lãnh đạo Bộ Công Thương phối hợp cùng nhau để sớm thực hiện sản phẩm này vì công ty đã có quá trình và nhiều kinh nghiệm sản xuất với khách hàng

TLMs và công ty SONY – VN trước đây. Dự án 02 – xúc tiến đẩy mạnh thủ tục hợp tác liên doanh với công ty ECUBIC – Hàn Quốc để sản xuất Chip Điện tử tại Việt Nam, hiện tại đang theo dõi và đốc thúc khách hàng này hoàn thành FORM B1 của Ban Quản lý Khu Công nghệ cao TP.HCM yêu cầu để xem xét và bố trí sản xuất tại khu công nghiệp phụ trợ tại Khu Công nghệ cao TP.HCM.

Công ty VBH đã có quá trình hình thành và kinh nghiệm phát triển sản xuất với nhiều chủng loại sản phẩm phụ trợ của ngành linh kiện – điện & điện tử như: điện trở, tụ sứ, tụ hóa, biến thế, bộ nguồn, cuộn dây, board mạch điện tử... vì vậy việc hợp tác để thực hiện 02 dự án trên là hoàn toàn mang tính khả thi rất cao.

Phần D: KẾT LUẬN

Trên đây là những kết quả đã đạt được trong năm 2015, dự thảo kế hoạch SXKD cho năm 2016 và nhiệm kỳ 2016-2020 của Công ty Cổ phần Điện tử Bình Hòa trình Đại hội Cổ đông. Tình hình kinh tế hiện nay rất khó khăn, luôn đối đầu với nhiều thách thức & cạnh tranh của nền kinh tế thị trường. Tuy nhiên, với ý chí vươn lên của tập thể Cán bộ – Công nhân viên vì sự phát triển của Công ty, đồng thời dưới sự lãnh đạo của Hội Đồng Quản Trị và những ý kiến đóng góp quý báu của các Cổ đông, sẽ giúp Công ty Cổ phần Điện tử Bình Hòa vượt qua khó khăn, thử thách và tiến tới phát triển ngày càng bền vững hơn.

Kính trình Đại hội Cổ đông xem xét và thông qua Báo cáo Tổng kết hoạt động SXKD năm 2015, dự thảo kế hoạch SXKD năm 2016 và nhiệm kỳ 2016-2020 của Công ty Cổ phần Điện tử Bình Hòa.

Xin chân thành cảm ơn và trân trọng kính chào !

GIÁM ĐỐC



Thành
NGUYỄN VĂN THÀNH